

Số: 22/QĐ-CLM

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh  
Gói cung cấp: Cung cấp dịch vụ camera giám sát  
công tác điều hành than nhập khẩu năm 2026

### GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THAN - VINACOMIN

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-CLM ngày 23/7/2025 của Công ty về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ;

Căn cứ Tờ trình ngày 26/01/2026 của Phòng Kinh doanh Copalimex Quảng Ninh và Tổ chuyên gia về việc xin phê duyệt hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói cung cấp: Cung cấp Dịch vụ camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 30/01/2026 của Tổ thẩm định về nội dung của hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói cung cấp: Cung cấp Dịch vụ camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Phê duyệt hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói cung cấp: Cung cấp Dịch vụ camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026 với các nội cụ thể dung sau:

1. Tên gói cung cấp: Cung cấp Dịch vụ camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026.
2. Loại dịch vụ, số lượng, thông số kỹ thuật:
  - Loại hàng hóa/dịch vụ: Dịch vụ camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026.
  - Số lượng: Theo bảng phạm vi cung cấp trong HSYC.
  - Thông số kỹ thuật: Theo tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật trong HSYC
3. Thời gian cung cấp dịch vụ: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết tháng 12/2026.
4. Kế hoạch triển khai:
  - Thời gian phát hành hồ sơ yêu cầu: Dự kiến ngày 03/02/2026 đến 15 giờ 00 phút ngày 09/02/2026 (thời điểm đóng thầu).
  - Thời gian dừng tiếp nhận hồ sơ đề xuất: Dự kiến 15 giờ 00 phút ngày 09/02/2026.
  - Thời gian mở Hồ sơ đề xuất: Dự kiến 16 giờ 00 phút ngày 09/02/2026.
  - Thời gian đánh giá: Dự kiến tối đa 10 ngày làm việc kể từ thời điểm dừng tiếp nhận hồ sơ đề xuất.
5. Căn cứ lập hồ sơ yêu cầu:
  - Quyết định số 122/QĐ-CLM ngày 23/7/2025 của Giám đốc Công ty về việc ban hành Quy định về lựa chọn nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ;

- Đề nghị mua sắm của Phòng Kinh doanh Coalimex Quảng Ninh.

6. Một số yêu cầu cơ bản trong HSYC:

a) Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của HSDX: Sử dụng tiêu chí đánh giá tính Hợp lệ/Không hợp lệ.

b) Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm: Sử dụng tiêu chí đánh giá Đạt/Không đạt

c) Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật: Sử dụng tiêu chí đánh giá Đạt/Không đạt.

d) Xác định giá chào: Sử dụng phương pháp giá chào thấp nhất.

**Điều 2:** Phòng Kinh doanh Coalimex Quảng Ninh, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, CNQN.



**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**HỒ SƠ YÊU CẦU  
CHÀO HÀNG CẠNH TRANH**

**Tên Gói Cung cấp: Cung cấp dịch vụ camera giám sát công tác điều hành  
Than nhập khẩu năm 2026**

**Phát hành ngày: 03/02/2026**

**BÊN MỜI THẦU**

**GIÁM ĐỐC**



**Phạm Minh**

**Định nghĩa/Viết tắt**

Công ty: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Than - Vinacomin

HSYC: Hồ sơ Yêu cầu

HSĐX: Hồ sơ Đề xuất

NCC: Nhà Cung cấp

## Chương I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP

### 1. Phạm vi Gói Cung cấp

- 1.1 Phạm vi cung cấp: Cho thuê trọn gói camera giám sát công tác điều hành giao nhận than nhập khẩu tại các vùng neo chuyển tải trong tỉnh Quảng Ninh năm 2026.

Nội dung và khối lượng công việc:

| STT | Nội dung công việc                                                                                                                                          | Đơn vị tính         | Khối lượng | Ghi chú                                                                                                                                                     |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Cho thuê camera giám sát (bao gồm cả lắp đặt và tháo dỡ) trên các tàu than nhập khẩu dỡ hàng tại khu vực Hòn Miều, Hòn Gai và Hòn Nét/Con Ong, Cảng Cẩm Phả | Ngày thuê camera/bộ | 857        |                                                                                                                                                             |
| 2   | Chi phí đi lại từ bờ ra tàu than nhập khẩu để thực hiện lắp đặt và tháo dỡ camera                                                                           | Chuyến              | 150        | Đối với mỗi tàu than nhập khẩu, số chuyến đi lại tùy thuộc vào địa điểm dỡ hàng của tàu và vị trí lắp các camera, trong mọi trường hợp tối đa là 02 chuyến. |

- 1.2 Nguồn vốn để thực hiện gói cung cấp: Các nguồn vốn hợp pháp của Công ty (vốn tự có và/hoặc vốn vay thương mại);

- 1.3 Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

- 1.4 Thời gian thực hiện gói cung cấp: Từ tháng 02/2026 đến hết tháng 12/2026.

- 1.5 Yêu cầu kỹ thuật:

- a) Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.

Đối với những tàu than nhập khẩu mà việc dỡ hàng từ tàu bắt đầu trong khoảng thời gian thực hiện hợp đồng nêu trên nhưng sau đó không thể kết thúc dỡ hàng trong thời gian trên thì thời gian thực hiện hợp đồng sẽ kéo dài cho đến khi hoàn thành việc dỡ hàng của tàu đó.

## b) Thiết bị phục vụ công việc:

- Đối với mỗi tàu than nhập khẩu, nhà cung cấp, bằng chi phí của mình, bố trí 01 bộ camera giám sát, bao gồm các thiết bị như mô tả dưới đây, được lắp đặt hoàn chỉnh tại các vị trí theo thống nhất giữa Công ty và các bên liên quan và sẵn sàng để sử dụng. Camera giám sát phải được kết nối internet, hoạt động bình thường và truyền dữ liệu liên tục 24/24 giờ kể cả trong điều kiện thời tiết mưa, bão, ban đêm... trong suốt quá trình dỡ hàng. Nhà cung cấp cung cấp quyền truy cập camera cho Chủ đầu tư để kiểm tra và giám sát trong suốt quá trình dỡ hàng.

- Loại, số lượng, và thông số kỹ thuật thiết bị của bộ camera lắp đặt cho 01 tàu than nhập khẩu:

| STT | Thiết bị        | Số lượng | Thông số kỹ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|-----|-----------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Camera giám sát | 04       | Loại Camera: IP<br>Hãng: Hikvision<br>Kết nối: LAN + Wifi<br>Cảm biến ảnh: 1/2.8" CMOS 2.0 megapixel.<br>Độ nhạy sáng 0.001 Lux, H.265+<br>Độ phân giải tối thiểu 1920 x 1080/25fps<br>Ống kính 4/6mm @F1.0<br>Hỗ trợ ánh sáng trắng tầm xa tối thiểu 30 mét.<br>Chức năng chống ngược sáng DWDR.<br>Chức năng tự động điều chỉnh độ nhạy (độ lợi) AGC.<br>Chức năng bù ngược sáng BLC.<br>Chức năng giảm nhiễu số 3D-DNR.<br>Nguồn điện: 12VDC, PoE.<br>Tiêu chuẩn chống bụi và nước: IP67 |
| 2   | Đầu ghi hình    | 01       | <ul style="list-style-type: none"> <li>• H.265/H.265+/H.264/H.264+</li> <li>• Băng thông đầu vào/ra: 80 Mbps/80 Mbps</li> <li>• Lên tới 1 kênh 12MP hoặc 2 kênh 8MP hoặc 4 kênh 4MP hoặc 8 kênh 2MP</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                              |

|   |                                                    |    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|---|----------------------------------------------------|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                    |    | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Độ phân giải ghi: Tối đa 12MP</li> <li>• 1 HDMI &amp; 1 VGA</li> <li>• 1 SATA*10TB</li> <li>• 1 cổng RJ45 1000Mbps</li> <li>• 8 cổng PoE</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                 |
| 3 | Ổ cứng lắp trong đầu ghi (lưu trữ dữ liệu 30 ngày) | 01 | <p>Chuẩn kết nối: SATA 3 (6Gb/s)</p> <p>Dung lượng lưu trữ: 1-6 TB</p> <p>Kích thước / Loại: 3.5 inch</p> <p>Công nghệ Advanced Format (AF): Có</p> <p>Chứng nhận tiêu chuẩn RoHS</p>                                                                                                                                                                                                                        |
| 4 | Thiết bị phát sóng Wifi                            | 01 | <p>Tốc độ lên đến 1.267Gbps</p> <p>Hỗ trợ 2 băng tần 2.4GHz và 5GHz chuẩn 802.11a/b/g/n/ac</p> <p>Wave1/Wave2, MU-MIMO</p> <p>Hỗ trợ tối đa 110 người dùng   8 SSID</p> <p>Hỗ trợ Roaming Layer 2, Layer 3.</p> <p>Hỗ trợ kết nối 16 thiết bị sử dụng cùng lúc</p> <p>Tích hợp Cổng WAN/LAN, có thể phát wifi từ cổng mạng LAN một cách dễ dàng</p> <p>Tương thích với tất cả các nhà mạng tại Việt Nam.</p> |
| 5 | Switch PoE chia tín hiệu mạng                      | 01 | <p>Switch PoE GIGABIT 8-16 cổng PoE 1000M, 2 cổng SFP độc lập 10/100/1000M, Layer 2.</p> <p>Tổng công suất PoE 45-125W.</p> <p>Hỗ trợ truyền tải đi xa tối thiểu 70m.</p> <p>Nguồn cấp 100-240V AC.</p> <p>Hỗ trợ 802.1Q VLAN</p> <p>Hỗ trợ PoE watchdog để phát hiện và khởi động lại các camera không phản hồi</p> <p>Hỗ trợ chống loop STP/RSTP</p> <p>Hỗ trợ phát hiện cáp để xác định vị trí lỗi</p>    |

|   |                                                                  |    |                                                                                                                                                                                               |
|---|------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 6 | Bộ lưu điện<br>(duy trì điện<br>năng phòng<br>sự cố mất<br>điện) | 01 | Công suất 650VA-1000VA<br>Thời gian lưu tối thiểu 5 phút tại<br>100% tải<br>Điện áp vào/ ra: Điện áp định mức<br>230VAC, Dải điện áp vào 140-<br>300VAC $\pm$ 5%, Điện áp đầu ra $\pm$<br>10% |
|---|------------------------------------------------------------------|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|

- Nhà cung cấp cam kết bố trí, lắp đặt và bảo đảm sẵn sàng hoạt động tốt đồng thời tối thiểu 03 bộ camera giám sát (trong trường hợp có 03 tàu than nhập khẩu dỡ hàng cùng lúc) khi Chủ đầu tư yêu cầu.

- Nhà cung cấp cung cấp tài liệu chứng minh các thiết bị theo yêu cầu trong bảng trên thuộc sở hữu của nhà cung cấp hoặc do nhà cung cấp đi thuê trực tiếp từ chủ sở hữu của các thiết bị đó. Các tài liệu chứng minh phải còn hiệu lực tại thời điểm đóng thầu.

- Trong trường hợp có bất kỳ thiết bị nào trong bất kỳ bộ camera giám sát nào đang được bố trí cho Chủ đầu tư bị hỏng hoặc không hoạt động tốt trong quá trình tàu than nhập khẩu dỡ hàng mà không phải do lỗi của Chủ đầu tư, Nhà cung cấp phải, bằng chi phí của mình, thay thế thiết bị đầy và bảo đảm hệ thống camera giám sát liên quan hoạt động tốt trở lại trong vòng 24 giờ.

c) An toàn lao động:

NCC có trách nhiệm tự trang bị công cụ, dụng cụ, các trang thiết bị bảo hộ lao động, bảo đảm an toàn cho người và tài sản của mình và các bên thứ ba tham gia vào quá trình dỡ hàng của các tàu than nhập khẩu có liên quan trong quá trình thực hiện hợp đồng.

Trong mọi trường hợp, Công ty không chịu trách nhiệm pháp lý về những rủi ro đối với NCC phát sinh từ việc không bảo đảm an toàn lao động của NCC như tai nạn, hỏng, hư hại, mất mát về người và/hoặc tài sản và các rủi ro khác.

## 2. Tư cách hợp lệ của NCC

### 2.1 NCC là tổ chức có tư cách hợp lệ nếu:

- Được đăng ký thành lập, hoạt động hợp pháp do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền của nước mà NCC đang hoạt động cấp;
- Hạch toán tài chính độc lập;
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản;
- Không có tên trong danh sách Nhà cung cấp bị cấm tham gia quá trình

Công ty lựa chọn Nhà cung cấp;

- (e) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- (f) Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu theo quy định tại Điều 6 Luật Đấu thầu;
- (g) Có tên trong danh sách ngắn đối với trường hợp đã lựa chọn được danh sách ngắn.

2.2. NCC là hộ kinh doanh có tư cách hợp lệ nếu:

- (a) Có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- (b) Không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; chủ hộ kinh doanh không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
- (c) Bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu;
- (d) Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quyết định của người/Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2.3. NCC là cá nhân có tư cách hợp lệ nếu:

- (a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định pháp luật của nước mà cá nhân đó là công dân;
- (b) Có trình độ hoặc chứng chỉ chuyên môn phù hợp theo quy định của pháp luật;
- (c) Đăng ký hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật; và
- (d) Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

### **3. Làm rõ, sửa đổi HSYC**

#### **3.1 Làm rõ HSYC**

Trong trường hợp cần làm rõ HSYC, NCC phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến Công ty không muộn hơn 11 giờ 00 phút ngày 05 / 02 /2026. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSYC của NCC, Công ty sẽ có văn bản trả lời gửi cho NCC có yêu cầu làm rõ và tất cả các NCC khác đã mua (hoặc nhận HSYC từ Công ty hoặc đăng tải trên website Công ty). Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSYC, Công ty sẽ tiến hành sửa đổi HSYC theo thủ tục quy định tại Mục 3.2 dưới đây

#### **3.2 Sửa đổi HSYC**

HSYC có thể được sửa đổi theo quyết định duy nhất của Công ty và Công ty sẽ gửi thông báo sửa đổi HSYC đến tất cả các NCC đã nhận HSYC (hoặc đăng tải trên website Công ty) không muộn hơn 16 giờ 00 phút ngày 06 / 02 /2026.

Trong trường hợp sửa đổi HSYC, Công ty có thể quyết định gia hạn thời điểm đóng thầu.

### **4. Chi phí, đồng tiền, ngôn ngữ trong chào hàng**

4.1 NCC phải chịu mọi chi phí liên quan tới quá trình tham dự chào hàng.

4.2 Đồng tiền tham dự chào hàng và đồng tiền thanh toán là Việt Nam Đồng

4.3 HSDX và tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến HSDX được trao đổi giữa Công ty và NCC phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu hỗ trợ trong HSDX có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt.

## **5. Thành phần của HSDX:**

HSDX bao gồm:

- (1) Thư Chào hàng;
- (2) Bảng tổng hợp giá chào;
- (3) Thỏa thuận liên danh trong trường hợp có liên danh giữa các NCC;
- (4) Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của NCC;
- (5) Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hoá/dịch vụ theo yêu cầu của HSYC;

## **6. Giá chào và giảm giá**

6.1 Giá chào trong Thư Chào hàng bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện Gói Cung cấp (chưa tính giảm giá) theo yêu cầu của HSYC

6.2 Phạm vi công việc mà NCC đề xuất thực hiện phải bao gồm toàn bộ công việc nêu tại Mục 1 trên đây.

6.3 Trường hợp NCC có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào Thư Chào hàng hoặc đề xuất riêng trong thư giảm giá. Trường hợp giảm giá, NCC phải nêu rõ cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả các hạng mục. Trường hợp có thư giảm giá thì thư giảm giá có thể để cùng trong HSDX hoặc nộp riêng song phải đảm bảo Công ty nhận được trước thời điểm đóng thầu. Thư giảm giá sẽ được Công ty giữ như một phần của HSDX và được mở đồng thời cùng HSDX và NCC.

6.4 Giá chào của NCC phải bao gồm tất cả các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu. Các HSDX mà có giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí sẽ được coi là không hợp lệ và sẽ bị loại.

## **7. Thời gian có hiệu lực của HSDX**

7.1 Thời gian có hiệu lực của HSDX là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng thầu. HSDX có thời hạn hiệu lực ngắn hơn thời hạn nêu trên sẽ được coi là không hợp lệ và không được tiếp tục xem xét, đánh giá.

7.2 Trong trường hợp cần thiết trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSDX, Công ty có thể đề nghị các NCC gia hạn hiệu lực của HSDX. Việc gia hạn, chấp nhận hoặc không chấp nhận gia hạn phải được thể hiện bằng văn bản. Nếu NCC không chấp nhận việc gia hạn thì HSDX của NCC này không được xem xét tiếp.

NCC chấp nhận đề nghị gia hạn không được thay đổi bất kỳ nội dung nào của HSĐX.

## **8. Bảo đảm dự thầu (không áp dụng)**

## **9. Quy cách HSĐX**

9.1 NCC phải chuẩn bị một (01) bản gốc và hai (02) bản chụp HSĐX đồng thời ghi bên ngoài hồ sơ và túi đựng tương ứng là “BẢN GỐC HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”, “BẢN CHỤP HỒ SƠ ĐỀ XUẤT”.

9.2 Túi đựng HSĐX, HSĐX sửa đổi, HSĐX thay thế của NCC phải được niêm phong và ghi rõ tên Gói Cung cấp, tên NCC, tên Công ty, và Công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin trong HSĐX của NCC.

9.3 NCC phải chịu trách nhiệm về tính thống nhất giữa bản gốc và bản chụp.

9.4 Tất cả các tài liệu của HSĐX phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật của NCC, hoặc người được người đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền và kèm theo giấy Ủy quyền hợp lệ.

9.5 Những chữ được ghi thêm, ghi chèn vào giữa các dòng, những chữ bị tẩy xóa hoặc viết đè lên sẽ chỉ được coi là hợp lệ nếu có chữ ký ở bên cạnh hoặc tại trang đó của người ký Thư Chào hàng.

## **10. Nộp, rút, thay thế và sửa đổi HSĐX**

10.1 NCC nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới địa chỉ: Phòng Kinh doanh Coalimex Quảng Ninh - Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Than – Vinacomin tại Quảng Ninh, Số 33 Đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh không muộn hơn 15 giờ 00 phút, ngày 09 tháng 02 năm 2026. Đối với các HS gửi qua đường bưu điện thời gian sẽ căn cứ theo dấu xác nhận của nơi nhận. Các HSĐX mà Công ty nhận được sau khi hết thời hạn nêu trên sẽ không được xem xét.

10.2 Công ty sẽ tiếp nhận HSĐX của tất cả NCC nộp HSĐX trước thời điểm đóng thầu.

10.3 NCC có thể rút lại, thay thế hoặc sửa đổi HSĐX trước thời điểm đóng thầu.

## **11. Mở HSĐX**

11.1 Công ty mở công khai HSĐX của các NCC vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 09 tháng 02 năm 2026 tại Phòng Kinh doanh Coalimex Quảng Ninh - Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Than – Vinacomin tại Quảng Ninh, Số 33 Đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh. NCC có quyền tham dự buổi mở HSĐX. Tuy nhiên ngay cả khi NCC không có mặt tại buổi mở HSĐX, việc mở HSĐX vẫn được tiến hành.

11.2 Các HSĐX sẽ được mở lần lượt theo thứ tự chữ cái tên của NCC theo thứ tự trong bảng chữ cái tiếng Việt và theo trình tự sau đây:

(1) Kiểm tra niêm phong;

(2) Mở bản gốc HSDX và đọc rõ thông tin sau: tên NCC, bản gốc, số lượng bản chụp, giá chào ghi trong Thư Chào hàng và bảng tổng hợp giá chào, giá trị giảm giá (nếu có), thời gian có hiệu lực của HSDX, thời gian thực hiện hợp đồng và các thông tin khác mà công ty thấy cần thiết.

(3) Đại diện của Công ty ký xác nhận vào bản gốc thư chào hàng, giấy ủy quyền, bảng tổng hợp giá chào, thư giảm giá (nếu có)

11.3 Công ty sẽ lập biên bản mở HSDX trong đó bao gồm các thông tin quy định tại Mục 11.2 trên đây. Biên bản mở HSDX sẽ được gửi cho tất cả các NCC nộp HSDX.

## **12. Làm rõ HSDX**

12.1 Sau khi mở thầu, NCC có trách nhiệm làm rõ HSDX theo yêu cầu của Công ty.

12.2 NCC có thể gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực, kinh nghiệm của mình đến Công ty trước 16 giờ 00 phút ngày 11 tháng 02 năm 2026. Công ty có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của NCC để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSDX.

12.3 Việc làm rõ HSDX sẽ không làm thay đổi bản chất của NCC, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSDX đã nộp và không thay đổi giá chào.

## **13. Giao lại công việc**

13.1 Nếu NCC có ý định giao lại một phần Gói Cung cấp cho nhà thầu phụ thực hiện, việc này phải được ghi rõ trong HSDX cùng với thông tin chi tiết về nhà thầu phụ. Công ty có toàn quyền quyết định cho phép hoặc không cho phép giao lại công việc cho nhà thầu phụ. Ngay cả trong trường hợp Công ty cho phép, NCC vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện công việc của nhà thầu phụ và tổng phần việc giao cho nhà thầu phụ không được vượt quá 10% tổng giá trị được NCC chào cho Gói Cung cấp.

## **14. Đánh giá HSDX và thương thảo hợp đồng**

14.1 Việc đánh giá HSDX được thực hiện theo quy định tại Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSDX. NCC có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được mời thương thảo hợp đồng (nếu cần).

14.2 Trong trường hợp có thương thảo hợp đồng, các bên sẽ thương thảo hợp đồng trên cơ sở HSDX (bao gồm các tài liệu làm rõ HSDX, nếu có), HSYC và các tài liệu liên quan khác.

14.3 Nội dung thương thảo hợp đồng:

(1) Thương thảo về những nội dung chưa đủ chi tiết, chưa rõ hoặc chưa thống nhất giữa HSYC và HSDX, về các nội dung chưa đủ rõ ràng hoặc mâu thuẫn với nội dung khác trong HSDX;

(2) Thương thảo về các sai lệch do NCC phát hiện và đề xuất trong HSĐX (nếu có);

(3) Thương thảo về các vấn đề phát sinh trong quá trình lựa chọn NCC (nếu có) nhằm hoàn thiện các nội dung chi tiết của Gói Cung cấp; và Thương thảo về các nội dung cần thiết khác.

14.4 Trên cơ sở kết quả thương thảo, các bên sẽ hoàn thiện dự thảo hợp đồng. Nếu các bên không đạt được thỏa thuận, Công ty sẽ mời NCC tiếp theo thương thảo hợp đồng.

## **15. Điều kiện trúng thầu**

15.1 NCC được xem xét, đề nghị trúng thầu khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

(1) Có HSĐX hợp lệ;

(2) Có năng lực và kinh nghiệm đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 2 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX;

(3) Các nội dung về kỹ thuật đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 3 Chương II – Tiêu chuẩn đánh giá HSĐX;

(4) Có sai lệch thiếu không quá 10% giá chào;

(5) Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất; và

(6) Có giá đề nghị trúng thầu không vượt dự toán Gói Cung cấp được phê duyệt.

## **16. Thông báo kết quả lựa chọn NCC**

16.1 Kết quả lựa chọn NCC sẽ được gửi đến tất cả NCC tham dự chào hàng theo đường bưu điện, fax, email hoặc được đăng tải trên website <http://coalimex.vn>

## **17. Điều kiện ký kết hợp đồng**

Tại thời điểm ký kết hợp đồng, HSĐX của NCC được lựa chọn phải còn hiệu lực và NCC được lựa chọn phải vẫn đáp ứng yêu cầu về năng lực để thực hiện Gói Cung cấp.

## **18. Thay đổi khối lượng hàng hóa/khối lượng công việc**

18.1 Vào thời điểm ký kết hợp đồng, công ty có quyền tăng hoặc giảm khối lượng hàng hóa và dịch vụ không quá 10% so với khối lượng công việc ban đầu. Đơn giá và các điều khoản khác của HSYC và HSĐX sẽ không thay đổi.

## **19. Bảo đảm thực hiện hợp đồng: không**

## **20. Giải quyết kiến nghị của NCC**

20.1 NCC có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn NCC và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào hàng cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của

mình bị ảnh hưởng.

20.2 Địa chỉ nhận thư kiến nghị: Phòng Kinh doanh Coalimex Quảng Ninh Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Than – Vinacomin tại Quảng Ninh, Số 33 Đường Lê Thánh Tông, Phường Hồng Gai, Tỉnh Quảng Ninh.

## **Chương II. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ HSĐX**

### **1. Kiểm tra và đánh giá tính hợp lệ của HSĐX**

#### **1.1 Kiểm tra HSĐX:**

- (1) Kiểm tra số lượng bản chụp HSĐX;
- (2) Kiểm tra các thành phần của HSĐX theo yêu cầu tại Mục 5 Chương I – Chỉ dẫn NCC;
- (3) Kiểm tra sự thống nhất nội dung giữa bản gốc và bản chụp để phục vụ quá trình đánh giá chi tiết HSĐX.

#### **1.2 Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của HSĐX**

HSĐX của NCC được đánh giá là hợp lệ khi đáp ứng đầy đủ các nội dung sau đây:

- (1) Có bản gốc HSĐX;
- (2) Thư Chào hàng được đại diện hợp pháp của NCC ký tên, đóng dấu (nếu có) theo yêu cầu của HSYC. Đối với NCC liên danh, Thư Chào hàng phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có) hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Thư Chào hàng theo phân công trách nhiệm trong thỏa thuận liên danh; thời gian ký đơn dự thầu phải sau thời điểm phát hành HSYC;
- (3) Thời gian thực hiện hợp đồng ghi trong Thư Chào hàng phải đáp ứng yêu cầu nêu trong HSYC;
- (4) Giá chào ghi trong Thư Chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ. Không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Công ty;
- (5) Thời gian có hiệu lực của HSĐX đáp ứng yêu cầu nêu tại Mục 7 Chương I – Chỉ dẫn NCC;
- (6) Không có tên trong hai hoặc nhiều HSĐX với tư cách là NCC chính (NCC độc lập hoặc thành viên trong liên danh);
- (7) Có thỏa thuận liên danh (trong trường hợp liên danh) hợp lệ; được đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu (nếu có); thỏa thuận liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện. Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục nêu trong bảng giá dự thầu hoặc theo các công việc thuộc quá trình sản xuất hạng mục trong bảng giá dự thầu, không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này hoặc không thuộc quá trình sản xuất các hạng mục này
- (8) NCC có tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 2 Chương I - Chỉ dẫn NCC. NCC có HSĐX hợp lệ được xem xét, đánh giá tiếp về năng lực, kinh nghiệm.

2. **Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm:** Nhà cung cấp tham dự gói cung cấp phải cam kết có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói cung cấp.

3. **Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:** Đạt hoặc Không Đạt

| Nội dung đánh giá                |                                                                                                                                                                                                                    | Đánh giá  |
|----------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1. Nội dung công việc            | Nhà cung cấp cam kết thực hiện công việc đáp ứng đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 1.1 Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.                                                         | ĐẠT       |
|                                  | Nhà cung cấp KHÔNG cam kết thực hiện công việc đáp ứng đầy đủ các nội dung quy định tại khoản 1.1 Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.                                                   | KHÔNG ĐẠT |
| 2. Thời gian thực hiện công việc | Nhà cung cấp cam kết thời gian thực hiện công việc đáp ứng đầy đủ các nội dung quy định tại điểm a khoản 1.5, Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.                                       | ĐẠT       |
|                                  | Nhà cung cấp KHÔNG cam kết thời gian thực hiện công việc đáp ứng đầy đủ các nội dung quy định tại điểm a khoản 1.5, Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.                                 | KHÔNG ĐẠT |
| 3. Thiết bị phục vụ công việc    | Nhà cung cấp cam kết thiết bị phục vụ công việc đáp ứng đầy đủ các nội dung quy định tại điểm b khoản 1.5, Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.                                          | ĐẠT       |
|                                  | Nhà cung cấp KHÔNG cam kết thiết bị phục vụ công việc đáp ứng đầy đủ các nội dung quy định tại điểm b khoản 1.5, Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.                                    | KHÔNG ĐẠT |
| 4. An toàn lao động              | Nhà cung cấp cam kết bảo đảm an toàn lao động trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng theo đầy đủ các nội dung quy định tại điểm c khoản 1.5, Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.       | ĐẠT       |
|                                  | Nhà cung cấp KHÔNG cam kết bảo đảm an toàn lao động trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng theo đầy đủ các nội dung quy định tại điểm c khoản 1.5, Mục 1 - Phạm vi gói cung cấp, Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp. | KHÔNG ĐẠT |

#### 4. Xác định giá chào

Cách xác định giá chào thấp nhất theo các bước sau:

Bước 1: Xác định giá chào;

Bước 2: Sửa lỗi, được thực hiện theo quy định tại ghi chú (1);

Bước 3: Hiệu chỉnh sai lệch, được thực hiện theo quy định tại ghi chú (2);

Bước 4: Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 5: Xếp hạng NCC. HSDX có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

*Ghi chú:*

*(1) Sửa lỗi: Việc sửa lỗi số học và các lỗi khác được tiến hành theo nguyên tắc sau đây:*

*a) Lỗi số học bao gồm những lỗi do thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia không chính xác khi tính toán giá chào. Trường hợp không nhất quán giữa đơn giá và thành tiền thì lấy đơn giá làm cơ sở cho việc sửa lỗi; nếu phát hiện đơn giá có sự sai khác bất thường do lỗi hệ thập phân (10 lần, 100 lần, 1.000 lần) thì thành tiền là cơ sở cho việc sửa lỗi. Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” NCC không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là NCC đã phân bổ giá của công việc này vào các công việc khác thuộc gói cung cấp, NCC phải có trách nhiệm thực hiện hoàn thành các công việc này theo đúng yêu cầu nêu trong HSYC và được thanh toán theo đúng giá đã chào.*

*b) Các lỗi khác:*

*- Tại cột thành tiền đã được điền đầy đủ giá trị nhưng không có đơn giá tương ứng thì đơn giá được xác định bổ sung bằng cách chia thành tiền cho số lượng; khi có đơn giá nhưng cột thành tiền bỏ trống thì giá trị cột thành tiền sẽ được xác định bổ sung bằng cách nhân số lượng với đơn giá; nếu một nội dung nào đó có điền đơn giá và giá trị tại cột thành tiền nhưng bỏ trống số lượng thì số lượng bỏ trống được xác định bổ sung bằng cách chia giá trị tại cột thành tiền cho đơn giá của nội dung đó. Trường hợp số lượng được xác định bổ sung nêu trên khác với số lượng nêu trong HSYC thì giá trị sai khác đó là sai lệch về phạm vi cung cấp và được hiệu chỉnh theo quy định tại Bước 3;*

*- Lỗi nhầm đơn vị tính: sửa lại cho phù hợp với yêu cầu nêu trong HSYC;*

*- Lỗi nhầm đơn vị: sử dụng dấu “,” (dấu phẩy) thay cho dấu “.” (dấu chấm) và ngược lại thì được sửa lại cho phù hợp theo cách viết của Việt Nam. Khi Công ty cho rằng dấu phẩy hoặc dấu chấm trong đơn giá NCC chào rõ ràng đã bị đặt sai chỗ thì trong trường hợp này thành tiền của hạng mục sẽ có ý nghĩa quyết định và đơn giá sẽ được sửa lại;*

*- Nếu có sai sót khi cộng các khoản tiền để ra tổng số tiền thì sẽ sửa lại tổng số tiền theo các khoản tiền;*

- Nếu có sự khác biệt giữa con số và chữ viết thì lấy chữ viết làm cơ sở pháp lý cho việc sửa lỗi. Nếu chữ viết sai thì lấy con số sau khi sửa lỗi theo quy định tại Mục này làm cơ sở pháp lý.

(2) Hiệu chỉnh sai lệch:

a) Trường hợp có sai lệch về phạm vi cung cấp thì giá trị phần chào thiếu sẽ được cộng thêm vào, giá trị phần chào thừa sẽ được trừ đi theo mức đơn giá tương ứng trong HSĐX của NCC có sai lệch;

Trường hợp một hạng mục trong HSĐX của NCC có sai lệch không có đơn giá thì lấy đơn giá cao nhất đối với hạng mục này trong số các HSĐX của NCC khác vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật để làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch; trường hợp trong HSĐX của các NCC vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật không có đơn giá của hạng mục này thì lấy đơn giá trong dự toán được duyệt của Gói Cung cấp làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch;

Trường hợp chỉ có một NCC duy nhất vượt qua bước đánh giá về kỹ thuật thì tiến hành hiệu chỉnh sai lệch trên cơ sở lấy mức đơn giá tương ứng trong HSĐX của NCC này; trường hợp HSĐX của NCC không có đơn giá tương ứng thì lấy đơn giá trong dự toán của Gói Cung cấp được duyệt làm cơ sở hiệu chỉnh sai lệch.

b) Trường hợp NCC chào thiếu thuế, phí, lệ phí phải nộp theo yêu cầu nêu trong hồ sơ yêu cầu thì Công ty phải cộng các chi phí đó vào giá chào. Phần chi phí này không được tính vào sai lệch thiếu theo quy định tại điểm (4) Mục 15.1 Chương I “Chỉ dẫn nhà cung cấp”.

c) Trường hợp NCC có thư giảm giá, việc sửa lỗi và hiệu chỉnh sai lệch được thực hiện trên cơ sở giá chào chưa trừ đi giá trị giảm giá. Tỷ lệ phần trăm (%) của sai lệch thiếu được xác định trên cơ sở so với giá chào ghi trong Thư Chào hàng.

### Chương III. BIỂU MẪU CHÀO HÀNG

Mẫu số 01

#### THƯ CHÀO HÀNG<sup>(1)</sup>

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký thư chào hàng]

**Tên gói cung cấp:** Cung cấp dịch vụ thuê camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026

**Kính gửi:** Phòng Kinh doanh Coalimex Quảng Ninh

(sau đây gọi là Chủ đầu tư)

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ yêu cầu mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói cung cấp: Cung cấp dịch vụ thuê camera giám sát công tác điều hành Than nhập khẩu năm 2026 theo đúng yêu cầu của Hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]<sup>(2)</sup> cùng với Bảng giá chào hàng kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói cung cấp].

Chúng tôi cam kết:

1. Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác, không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về phá sản (không đang trong quá trình chấm dứt hoạt động hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đối với nhà cung cấp là hộ kinh doanh);
2. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong đấu thầu;
3. Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu;
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự thầu theo quy định của pháp luật đấu thầu;
5. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự (chủ hộ không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự trong trường hợp nhà cung cấp là hộ kinh doanh);
6. Không thực hiện các hành vi tham nhũng, hối lộ, thông thầu, cản trở các hành vi vi phạm quy định khác của pháp luật đấu thầu khi tham dự gói thầu này;
7. Những thông tin kê khai trong HSĐX là trung thực;
8. Có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện gói cung cấp;

Hiệu lực của Hồ sơ đề xuất: \_\_\_\_\_<sup>(3)</sup> ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu]<sup>(4)</sup>.

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp<sup>(5)</sup>**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- (1) Đơn chào hàng phải được ghi đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của nhà cung cấp, thời gian có hiệu lực của hồ sơ đề xuất, được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu.
- (2) Giá chào ghi trong đơn chào hàng phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào ghi trong bảng giá chào hàng, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Chủ đầu tư.
- (3) Ghi số ngày có hiệu lực theo quy định tại Mục 7 Hồ sơ yêu cầu. Thời gian có hiệu lực của HSYC được tính kể từ ngày có thời điểm đóng thầu đến ngày cuối cùng có hiệu lực theo quy định trong hồ sơ yêu cầu. Từ thời điểm đóng thầu đến hết 24 giờ của ngày có thời điểm đóng thầu được tính là 1 ngày.
- (4) Ghi ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định tại Mục 10 Hồ sơ yêu cầu.
- (5) Trường hợp đại diện theo pháp luật của NCC ủy quyền cho cấp dưới ký Thư chào hàng và bảng giá chi tiết kèm theo thì phải gửi kèm theo bản gốc Giấy ủy quyền hợp lệ; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký hồ sơ dự thầu thì phải gửi kèm theo bản chụp được chứng thực/công chứng các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền). Trường hợp NCC là liên danh thì phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký, trừ trường hợp trong văn bản thỏa thuận liên danh theo Mẫu số 03 Chương này có quy định các thành viên trong liên danh thỏa thuận cho thành viên đứng đầu liên danh ký bảng giá chi tiết. Trường hợp từng thành viên liên danh có ủy quyền thì thực hiện như đối với NCC độc lập. Nếu NCC trúng thầu, trước khi ký kết hợp đồng, NCC phải trình Chủ đầu tư bản chụp được chứng thực các văn bản này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì HSĐX của NCC bị loại.

**GIẤY ỦY QUYỀN<sup>(1)</sup>**

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là\_\_ [*Ghi tên, số CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp*], là người đại diện theo pháp luật của \_\_ [*Ghi tên nhà cung cấp*] có địa chỉ tại\_\_ [*Ghi địa chỉ của nhà cung cấp*] bằng văn bản này ủy quyền cho\_\_ [*Ghi tên, số CCCD hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền*] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham dự thầu gói cung cấp\_\_ [*Ghi tên gói cung cấp*] do\_\_ [*Ghi tên Chủ đầu tư*] tổ chức:

[- Ký đơn chào hàng;

- Ký thỏa thuận liên danh (nếu có);

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu, kể cả văn bản giải trình, làm rõ HSDX;

- Tham gia quá trình thương thảo (nếu có), hoàn thiện hợp đồng;

- Ký kết hợp đồng với Chủ đầu tư nếu được chỉ định thầu.]<sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của\_\_ [*Ghi tên nhà cung cấp*].\_\_ [*Ghi tên nhà cung cấp*] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_ [*Ghi tên người được ủy quyền*] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_<sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và  
đóng dấu (nếu có)*]

**Người ủy quyền**

[*Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng  
dấu*]

**Ghi chú:**

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho Chủ đầu tư cùng với đơn chào hàng. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham dự thầu và phải bảo đảm có hiệu lực trước ngày thực hiện các công việc được ủy quyền.

**THỎA THUẬN LIÊN DANH<sup>(1)</sup>**

\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Gói cung cấp: \_\_\_\_ [*Ghi tên gói thầu*]Thuộc: \_\_\_\_ [*Ghi tên dự án/dự toán mua sắm*]- Căn cứ \_\_\_\_<sup>(2)</sup>;- Căn cứ hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh gói cung cấp \_\_\_\_ [*Ghi tên gói cung cấp*] ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ [*Ngày được ghi trên HSYC*];

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

**Tên thành viên liên danh** \_\_\_\_ [*Ghi tên từng thành viên liên danh*]

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (*trường hợp được ủy quyền*).

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

**Điều 1. Nguyên tắc chung**1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham dự thầu gói cung cấp [*Ghi tên gói cung cấp*].2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói cung cấp này là: \_\_\_\_ [*Ghi tên của liên danh*].

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ quy định trong hợp đồng. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh

- Bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng

- Hình thức xử lý khác \_\_\_\_ [*Ghi rõ hình thức xử lý khác*].**Điều 2. Phân công trách nhiệm**Các thành viên thống nhất chịu trách nhiệm chung, trách nhiệm riêng để thực hiện gói cung cấp \_\_\_\_ [*Ghi tên gói cung cấp*] đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh

Các bên nhất trí ủy quyền cho \_\_\_\_ [*Ghi tên một bên*] làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau<sup>(3)</sup>:

*[- Ký đơn chào hàng;*

*- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Chủ đầu tư trong quá trình tham dự thầu, kể cả văn bản đề nghị làm rõ HSYC và văn bản giải trình, làm rõ HSDX;*

*- Tham gia quá trình thương thảo (nếu có), hoàn thiện hợp đồng;*

*- Các công việc khác trừ việc ký kết hợp đồng\_\_\_\_\_ [Ghi rõ nội dung các công việc khác (nếu có)].*

2. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây<sup>(4)</sup>:

| STT              | Tên                               | Nội dung công việc đảm nhận               | Giá trị đảm nhận hoặc tỷ lệ % so với tổng giá dự thầu |
|------------------|-----------------------------------|-------------------------------------------|-------------------------------------------------------|
| 1                | Tên thành viên đứng đầu liên danh |                                           |                                                       |
| 2                | Tên thành viên thứ 2              |                                           |                                                       |
| ....             | ....                              |                                           |                                                       |
| <b>Tổng cộng</b> |                                   | <b>Toàn bộ công việc của gói cung cấp</b> |                                                       |

### **Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh**

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:

- Các bên hoàn thành trách nhiệm và nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;

- Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;

- Hủy thầu gói cung cấp \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói cung cấp] theo thông báo của Bên mời thầu/Chủ đầu tư.

Thỏa thuận liên danh được lập thành \_\_\_\_\_ bản, mỗi bên giữ \_\_\_\_\_ bản, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau.

### **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐỨNG ĐẦU LIÊN DANH<sup>(5)</sup>**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

### **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH**

*[Ghi tên từng thành viên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

### **Ghi chú:**

(1) Căn cứ quy mô, tính chất của gói cung cấp, nội dung thỏa thuận liên danh

theo mẫu này có thể được sửa đổi bổ sung cho phù hợp.

(2) Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

(3) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(4) Nhà cung cấp phải ghi rõ nội dung công việc cụ thể và ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong liên danh sẽ thực hiện, trách nhiệm chung, trách nhiệm của từng thành viên, kể cả thành viên đứng đầu liên danh.

Việc phân chia công việc trong liên danh phải căn cứ các hạng mục nêu trong bảng chào giá quy định tại Mẫu số 04 Chương III; không được phân chia các công việc không thuộc các hạng mục này.

(5) Đại diện hợp pháp của thành viên liên danh có thể là người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền.

**BẢNG GIÁ CHÀO**

| STT                                                              | Nội dung công việc                                                                                                                                           | Khối lượng mời chào hàng | Đơn vị tính         | Đơn giá | Thành tiền     |
|------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|---------------------|---------|----------------|
| (1)                                                              | (2)                                                                                                                                                          | (3)                      | (4)                 | (5)     | (6)            |
| <b>I</b>                                                         | <b>Các hạng mục</b>                                                                                                                                          |                          |                     |         | <b>A=A1+A2</b> |
| 1                                                                | Cho thuê camera giám sát (bao gồm cả lắp đặt và tháo dỡ) trên các tàu than nhập khẩu dỡ hàng tại khu vực Hòn Miều, Hòn Gai và Hòn Nét/Con Ong, Cảng Cẩm Phả. | 857                      | Ngày thuê camera/bộ |         | A1             |
| 2                                                                | Chi phí đi lại từ bờ ra tàu than nhập khẩu để thực hiện lắp đặt và tháo dỡ camera                                                                            | 150                      | Chuyến              |         | A2             |
| <b>II</b>                                                        | <b>Chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh</b>                                                                                                             | 10%                      |                     |         | <b>B=10%xA</b> |
| <b>Tổng hợp giá chào (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có))</b> |                                                                                                                                                              |                          |                     |         | <b>A+B</b>     |

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

Cột (5): NCC điền đơn giá cho tất cả các hạng mục công việc. Đơn giá NCC chào bao gồm các chi phí cần thiết để thực hiện gói cung cấp, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có). Khi tham dự thầu, NCC phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 28 ngày trước ngày có thời điểm đóng thầu theo quy định.

Cột (6): Thành tiền = Đơn giá (cột 5) x Khối lượng mời chào hàng (cột 3). NCC tính và điền thông tin.

Chi phí dự phòng (B) sẽ không được xem xét, đánh giá để so sánh, xếp hạng NCC.

Giá trúng thầu và giá hợp đồng phải bao gồm chi phí dự phòng (B).